

Phẩm 7: ĐÁP NẠN



Bấy giờ, trong pháp hội có một Tỳ-kheo tên Tượng Thủ, rời chỗ ngồi để hờ vai áo bên phải gối bên phải chấm đất, chấp tay bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nghe Phật nói sự khó như vậy thấy mình rón óc, nước mắt chảy tràn trề. Nay con muốn hỏi một việc. Thế Tôn tự nói lúc tu hạnh Bồ-tát, việc làm đúng như lời và lời nói đúng như việc làm. Bạch Thế Tôn! Lúc ban sơ Thế Tôn nguyện độ tất cả chúng sinh. Nếu đã nguyện như vậy mà hiện nay chúng sinh được độ chưa hết, mà Thế Tôn sẽ nhập Niết-bàn. Sau khi Thế Tôn diệt độ, hoặc có người đến chất vấn các Tỳ-kheo rằng Đại Sư của các Thầy có bản nguyện sẽ độ tất cả chúng sinh. Chúng sinh chưa hết mà đã tự diệt độ. Nếu họ hỏi như vậy thì phải đáp thế nào?

Đức Phật bảo Tỳ-kheo Tượng Thủ:

–Nếu có người chất vấn như vậy thì nên hỏi lại họ: Ngài lấy pháp gì làm chúng sinh? Nếu họ đáp là ám nhập giới là chúng sinh, thì lại hỏi họ ám nhập giới hòa hợp là chúng sinh, hay ám nhập giới ly tán là chúng sinh? Nếu họ nói hòa hợp là chúng sinh, thì lại nên bảo họ rằng Ngài đã tự trả lời rồi. Vì sao? Vì hòa hợp là chúng sinh, ám nhập giới chẳng phải chúng sinh. Pháp của Phật nói là để vì ly tán chớ chẳng phải để vì hòa hợp. Phật thích hạnh ly tán mà chẳng thích hòa hợp. Trong hòa hợp không có chúng sinh.

Nếu họ lại nói chỉ ám nhập giới là chúng sinh, thì nên hỏi lại họ rằng nếu như vậy thì tất cả cỏ cây ngói đá đều là chúng sinh cả, vì trong ấy cũng có ám nhập giới. Nếu họ nói trong các thứ ấy không có tâm, không có tâm sở nên chẳng phải là chúng sinh, thì nên hỏi lại họ rằng nếu như vậy, thì tất cả chúng sinh lẽ ra là một chúng sinh. Vì sao? Vì Đức Phật chẳng nói ám nhập giới có khác. Nếu họ lại nói trong kinh Phật nói có chúng sinh, vì vậy nên có chúng sinh, thì nên bảo lại họ rằng ngài đã tự đáp rồi. Vì sao? Vì trong kinh Đức Phật nói lia có lia không. Nếu họ nói rằng như thế thì không có đạo quả, thì nên hỏi lại họ, ngài lấy gì làm quả? Nếu họ nói là lấy quyết định Đệ nhất nghĩa làm đạo quả, thì nên hỏi lại họ trong quyết định Đệ nhất nghĩa không có âm thanh ngữ ngôn. Trong không có âm thanh ngữ ngôn chẳng được nói quyết định có không có. Ngài nói quyết định Đệ nhất nghĩa là quả, trong quyết định Đệ nhất nghĩa ấy không có chúng sinh không có danh tự chúng sinh. Thế nên ngài nói có chúng sinh thì lời nói ấy tự phá rồi.

Lại nữa, này Tượng Thủ! Trong kinh Phật nói trong các pháp không có cái gì diệt chỉ dứt diệt khổ não thôi. Phật thông đạt thật tướng các pháp như vậy. Theo pháp của mình được mà đem dạy chúng sinh. Pháp của Phật nói là để vì không tham lấy, vì viễn ly, vì không hý luận, vì không tạo tác, không sinh khởi.

Này Tượng Thủ! Nếu người nào biết pháp nghĩa của Phật như vậy thì có thể chẳng bị sự có, không có mà khởi sinh hành nghiệp. Nếu người đã chẳng vì có, không có mà khởi hành nghiệp thì người ấy đâu còn thấy có chúng sinh, thấy không chúng sinh.

Này Tượng Thủ! Đây gọi là thường an trụ thật tướng các pháp. Trong ấy không có ức tướng phân biệt, không cấu, không tịnh, không đến, không đi, không đạo, không đạo quả, không dài, không ngắn, không tròn, không vuông, không hình, không sắc. Thế nên nói các pháp nhất môn, đó là định môn.

Này Tượng Thủ! Đây gọi là kiến pháp môn. Nhập trong kiến pháp môn này, thì gọi là có thể thấy Phật.

Này Tượng Thủ! Ý ông thế nào? Tùy theo dùng pháp nào thấy Phật, pháp ấy có phải là tướng diệt đã diệt nay diệt sẽ diệt chăng?

–Bạch Thế Tôn, không!

–Này Tượng Thủ! Ý ông thế nào, tùy theo dùng pháp nào thấy Phật, pháp ấy có tướng sinh đã sinh nay sinh sẽ sinh chăng?

–Bạch Thế Tôn, không!

–Này Tượng Thủ! Nếu vậy thì Phật chẳng gọi là diệt độ.

–Bạch Thế Tôn! Đúng như vậy!

–Này Tượng Thủ! Nếu người ấy lại nói rằng tôi chỉ căn cứ nơi thân tướng mà nói Phật diệt độ. Phật nhập Niết-bàn rồi không còn trở lại. Chỉ thấy thân tướng chẳng còn trở lại mà tôi nói Phật diệt độ. Nếu họ nói như vậy thì nên hỏi họ: “Ông nói thân tướng thành tựu là Phật chăng?” Nếu họ nói phải, thì nên bảo họ: “Trong kinh Phật chẳng nói thân tướng gọi là Như Lai. Nếu nói thân tướng là Phật, thì tất cả ngói đá, núi sông, cỏ cây đều là Phật cả.” Nếu họ lại nói: “Tất cả thứ ấy không có đủ ba mươi hai tướng Đại nhân nên chẳng được gọi là Như Lai.” thì nên bảo họ: “Nếu nói có đủ ba mươi hai tướng Đại nhân gọi là Phật, như vậy Chuyển luân thánh vương là Phật rồi. Vì sao? Vì thân Chuyển luân thánh vương có ba mươi hai tướng.” Nếu họ lại nói: “Cứ theo tướng pháp, Bà-la-môn biết tướng pháp nói sẽ làm Phật, việc ấy là thật.” Nên bảo họ: “Nếu có đủ ba mươi hai tướng chính là Phật, sao ông lại tự nói rằng thấy tướng thấy có ba mươi hai tướng thì ghi nhận sẽ được làm Phật. Nay ông nên nói tướng của Phật.” Nếu họ nói: “Tôi nói, Phật mười Lực, bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng, Vô lậu, Căn lực, Giác đạo, Thiền định, Giải thoát Tam-muội... là tướng của Phật”, thì nên bảo họ: “Nếu nói mười Lực... là tướng của Phật, nay nên nói Phật thể tánh thì phải hơn.” Nếu họ nói: “Phật cùng với tướng ấy khác nhau chăng?” Thì nên bảo họ: “Nếu tự nói là tướng của Phật. Tướng của Phật chẳng phải Phật.” Nếu họ lại nói: “Còn có pháp không hình không sắc là tướng của Phật như mười Lực... chăng?” Thì nên bảo họ: “Pháp không hình không sắc, sao lại dùng pháp có hình có sắc làm tướng? Nếu ngài lại nói pháp không hình không sắc gọi là Phật, thì các pháp không hình không sắc khác cũng đều có thể là Phật cả. Nếu các pháp ấy cũng là Phật, thì mười Lực, bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng, Vô lậu, Căn lực, Giác đạo, Thiền định, Giải thoát Tam-muội... lẽ ra cùng tương ưng với nó.”

Này Tượng Thủ! Các đệ tử Phật phải như vậy mà hàng phục kẻ si mê.

Lại nữa, này Tượng Thủ! Bản nguyện của ta được Vô thượng Bồ-đề độ thoát tất cả chúng sinh. Ta ngồi đạo tràng được Vô thượng Bồ-đề rồi, chẳng được chúng sinh, chẳng được danh tự chúng sinh. Ta ngồi đạo tràng chỉ thông đạt pháp mười hai nhân duyên. Vì việc này có nên có sự việc này, vì sự việc này không nên không sự việc này, vì sự việc khác có nên có sự việc khác, vì sự việc khác không nên không sự việc khác. Đó là do vô minh nhân duyên nên có các hành, do các hành nhân duyên nên có thức, do thức nhân duyên nên có danh sắc, do danh sắc nhân duyên nên có sáu nhập, do sáu nhập nhân duyên nên có xúc, do xúc nhân duyên nên có thọ, do thọ nhân duyên nên có ái, do ái nhân duyên nên có thủ, do thủ nhân duyên nên có hữu, do hữu nhân duyên nên có sinh, do sinh nhân duyên nên có già, chết, ưu bi khổ não, xoay vần như vậy, chỉ là khối khổ lớp tập hợp.

Vì vô minh diệt nên các hành diệt, vì các hành diệt nên thức diệt, vì thức diệt nên danh sắc diệt, vì danh sắc diệt nên sáu nhập diệt, vì sáu nhập diệt nên xúc diệt, vì xúc diệt nên thọ diệt, vì thọ diệt nên ái diệt, vì ái diệt nên thủ diệt, vì thủ diệt nên hữu diệt, vì hữu diệt nên sinh diệt, vì sinh diệt nên già, chết, ưu bi khổ não diệt, trong ấy chỉ là khối khổ lớn diệt. Trong ấy, ta phát sinh mắt trí tuệ thấy rõ, thông đạt giải thoát không giữa, không sau, không hoại như vậy. Vì Phật thông đạt giải thoát ấy nên chẳng được pháp nào khác, mà chỉ được pháp của các nhân duyên sinh.

Này Tượng Thủ! Như Lai là bậc thông đạt các pháp, theo đó mà giảng nói cho chúng sinh.

Này Tượng Thủ! Hoặc chư Phật xuất hiện, hay chẳng xuất hiện, tánh tướng các pháp vẫn luôn thường trụ bất khác. Nghĩa là danh sắc chẳng mất, chẳng chống trái nhau, chẳng sinh chẳng khởi. Phật thường thuyết pháp như vậy, các ông cũng phải hiểu biết theo ý của Phật. Đức Phật vì các ông mà nói pháp như vậy, các ông chỉ nên siêng năng tu hành như vậy.

Này Tượng Thủ! Các sự việc mà bậc Đại sư phải làm cho đệ tử thì ta đã làm xong. Các ông theo lời dạy mà thực hành, ở trong các pháp sẽ được trí tuệ sáng suốt.

Tượng Thủ lại bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người nói vì chánh pháp được Như Lai nói diệt thì ai sẽ chỉ dạy hướng dẫn. Vì không ai chỉ dạy nên gọi là chánh pháp diệt. Vì chánh pháp diệt nên nói là Như Lai diệt. Như vậy cũng gọi là chẳng độ tất cả chúng sinh.

Đức Phật dạy:

–Này Tượng Thủ! Nếu có người chất vấn như vậy thì nên đáp thế này: Phật là Bậc Nhất Thiết Trí biết hết, thấy hết, thường chờ thời nghi chúng sinh có thể được độ. Dù nhập Niết-bàn mà vẫn còn lợi ích. Lại nay Phật thọ ký Phật đời vị lai, thì hạt giống Phật nói nhau chẳng tuyệt, tất cả Phật pháp là một Phật pháp, thế nên gọi là Như Lai pháp. Như Lai pháp là Phật pháp. Do đó nên biết Như Lai lúc hành Bồ-tát đạo việc làm đúng như lời, lời nói đúng như việc làm vậy.

Tỳ-kheo Tượng Thủ nói:

–Hy hữu thay, Thế Tôn! Như Lai khéo có thể thông đạt suy cầu các pháp của tất cả. Vì khéo có thể thông đạt tất cả các pháp nên thân, khẩu và ý được trí tuệ dẫn đầu, đều theo trí tuệ. Như Lai lúc hành Bồ-tát đạo việc làm đúng như lời, lời nói đúng như việc làm.

Đức Phật dạy:

–Đúng như vậy! Đúng như lời ông nói! Lúc hành Bồ-tát đạo, ta làm đúng như lời, lời nói đúng như việc làm.

Này Tượng Thủ! Nếu có người thành thật nói không gì sai lầm thì Phật xuất hiện thế gian lợi ích chúng sinh an lạc trời, người, tất cả Đại sư dạy nói chánh đạo chánh trí giải thoát không có hý luận, độ những người chưa độ đến bờ bên kia. Nếu phải nói Đấng Thế Tôn Như Lai thì nên nói chính là ta đây. Đó là người nói thành thật.

Này Tượng Thủ! Nếu người nói thành thật, ai là người chẳng dối gạt là người biết ân báo ân? Thì nên nói chính là ta đây. Đó là lời nói thành thật. Này Tượng Thủ! Nếu có chúng sinh nào phụng sự ta chút ít thì sự ấy chẳng mất.

Này Tượng Thủ! Từ lúc ta bắt đầu phát tâm Vô thượng Bồ-đề đến nay, chẳng hề có lúc nào tâm ta thoái chuyển, ta cũng chẳng nhớ nghĩ tham ưa Thanh văn thừa hay Bích-chi-phật thừa, pháp mà ta sẽ được, chỉ phát tâm một lần, là ta muốn dạy đệ tử cầu Bích-chi-phật.

Này Tượng Thủ! Thuở quá khứ xa xưa, lúc ấy ta làm ngoại đạo tiên trí tuệ sáng lẽ học rộng biện tài được pháp nhãn sâu xa. Bấy giờ có năm trăm Bà-la-môn tuổi trẻ, thấy tai họa lỗi lầm của năm dục tại gia và thấy sự lợi ích xuất gia nên đồng xuất gia học đạo, đến chỗ ta nghe pháp, được đạo quả Bích-chi-phật, đủ lực thần thông, tâm được tự tại, thành tựu Như ý túc, thường dùng thần lực bay vào thành ấp, thôn xóm, khát thực cúng dường ta. Bấy giờ, ta tự nghĩ: “Chư Thánh nhân đại trí thanh tịnh ấy, ta chẳng nên thọ sự cúng dường của họ. Ta giáo hóa họ mà họ được đạo quả ấy còn ta thì chẳng được.”

Này Tượng Thủ! Vì muốn chứng đạo pháp Bích-chi-phật ấy, ta nên siêng tu tinh tấn. Trời Tịnh cư liền hiện đến bảo ta: “Chớ tham quả Bích-chi-phật, Ngài nên được quả Vô

thượng Bồ-đề, Ngài phải độ vô lượng, vô biên chúng sinh.” Ta nghe lời trời Tịnh cư dạy rồi, chẳng tiếp tục hành đạo ấy, trong tâm được sự hoan hỷ khoái lạc đệ nhất, tịnh tọa suốt nửa tháng khoái lạc khắp toàn thân.

Này Tượng Thủ! Bồ-tát thành tựu bốn pháp chư Thiên khai ngộ thì được tâm hoan hỷ tự biết mình sẽ được Vô thượng Bồ-đề.

Những gì là bốn pháp?

1. Bồ-tát tự phát tâm Vô thượng Bồ-đề sâu xa.
 2. Thấy người phát tâm Đại thừa, không ganh ghét, chẳng quan niệm chỉ riêng mình được Vô thượng Bồ-đề.
 3. Bồ-tát theo sở hành của chúng sinh mà tùy thời giảng dạy, có ý tốt cùng chuyện trò giúp giữ gìn căn lành cho họ.
 4. Luôn siêng năng rộng cầu vì người mà chỉ dạy chẳng bao giờ nuôi tiếc.
- Thành tựu bốn pháp này, được chư Thiên khai ngộ, Bồ-tát tự biết sẽ thành Phật.
Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn thuyết minh sự ấy mà nói kệ rằng:

*Bồ-tát lòng vững chắc
An trụ Vô thượng thừa
Hay giáo hóa chúng sinh
Khiến an trụ thừa ấy.
Lúc hành đạo Bồ-tát
Không có lòng tạt đổ
Siêng tu phát tinh tấn
Lòng hoan hỷ càng thêm.
Thấy các chúng sinh ác
Theo thời mà khuyên dạy
Thường dùng lòng Từ bi
Không hề có giận hờn.
Thường siêng tu cầu pháp
Lưu bố cho chúng sinh
Dem pháp đầy tất cả
Như mưa chảy ướt khắp.
Người tu bốn pháp này
Được chư Thiên khai ngộ
Ngài sẽ được làm Phật
Chớ sinh lòng nghi hoặc.
Bồ-tát nghe lời này
Dũng mãnh thêm tinh tấn
Việc ấy quyết phải đúng
Tôi chắc sẽ làm Phật.
Các Bồ-tát như vậy
Dùng tinh tấn và nguyện
Chánh niệm tri và tuệ
Tự mình càng cao lớn.
Nếu có các Như Lai
Xuất hiện tại thế gian
Thì các Bồ-tát này*

Có công đức như vậy.
Trời, người đều cung kính
Vua chúa và quan dân
Đều sinh lòng hoan hỷ
Biết là người có đạo.
Kinh sách chương cú nghĩa
Văn kệ, môn toán số
Thầy đều giỏi thông đạt
Bậc Tối Thượng trong người.
Thông suốt có trí tuệ
Làm việc chẳng tốn sức
Chỉ dùng những mưu sách
Mà thành công cả thầy,
Dẹp tan các trận chiến
Chẳng dùng sức chân tay
Chỉ dùng sức trí tuệ
Tự nhiên giặc hàng phục,
Vua chúa và quan dân
Đều khen rất hy hữu
Vì thương xót chúng sinh
Mà sinh ở thế gian.
Mọi người đều biết rõ
Bảo chuyện trò với trời
Cớ sao lại sáng suốt
Biết rõ tâm của tôi.
Bồ-tát này thường được
Thân cận với chư Phật
Hầu kẻ thừa thỉnh pháp
Lợi ích lớn cho người.
Thừa học nơi Phật rồi
Dứt hết những nghi lầm
Hay lợi ích chúng sinh
Làm mọi người vui mừng.
Phật hiện sức thần thông
Thọ ký sẽ làm Phật
Do đó Bồ-tát này
Trong lòng rất hoan hỷ,
Những của vật quý trọng
Trong ngoài đều không tiếc
Do đó rất hoan hỷ
Tự biết sẽ thành Phật,
Từ Bi che trùm khắp
Không hề có sân hận
Do đó rất hoan hỷ
Tự biết sẽ thành Phật.

Được chư Phật ngợi khen
Đã được trí thâm diệu
Do đó rất hoan hỷ
Tự biết sẽ thành Phật.
Chẳng nương nơi các pháp
Biết pháp chẳng nương được
Được trí tuệ như trên
Thân có thể bay lên,
Tâm ấy chẳng ở trong
Cũng chẳng ở tại ngoài
Ra khỏi các tướng niệm
Nên được Nhân vô thượng.
Đêm trường dùng Từ bi
Nhớ thương khắp chúng sinh
Do nơi phước đức này
Được thấy vô lượng Phật.
Tất cả thân Bồ-tát
Cùng thân Phật không khác
Được trí nhãn như vậy
Dùng pháp tự tăng trưởng.
Người phát tâm Bồ-đề
Ai chẳng theo để học
Ở bên nơi chánh pháp
Được công đức như vậy.
Vì thế người cầu pháp
Phải thường siêng cầu pháp
Dùng pháp cầu tự lợi
Thì thêm lớn Bồ-đề.